

CHƯƠNG VI

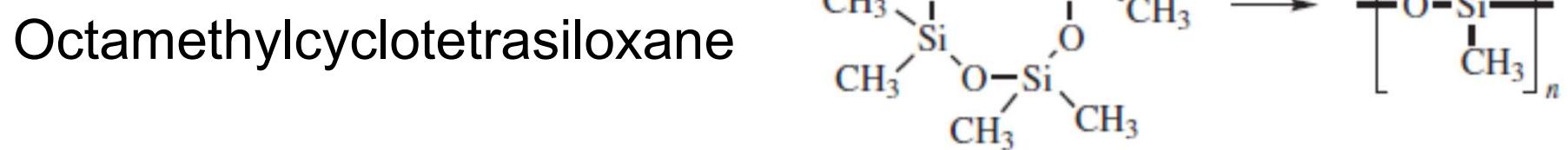
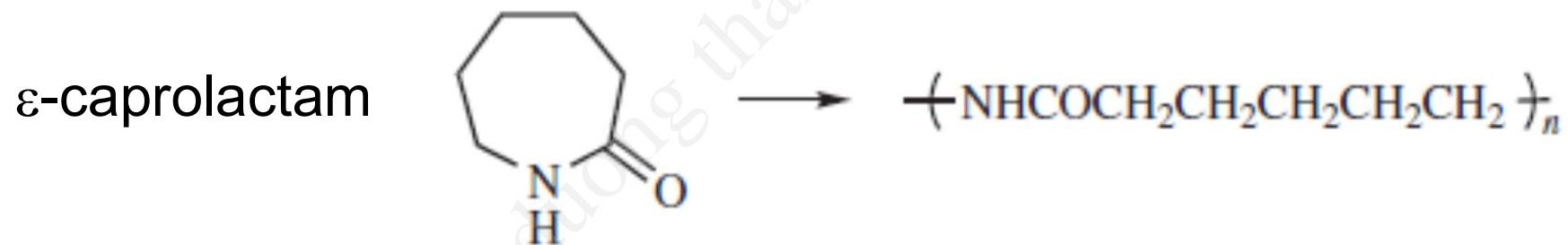
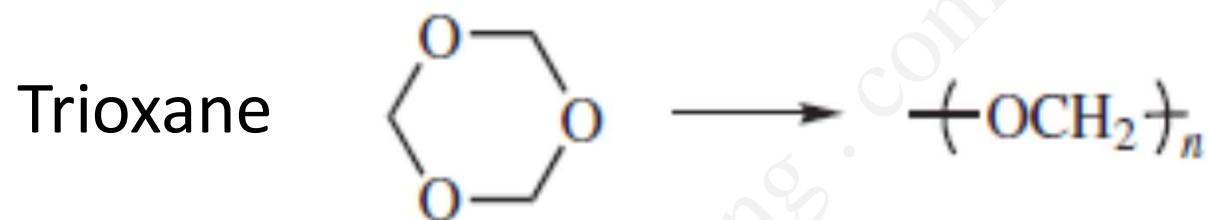
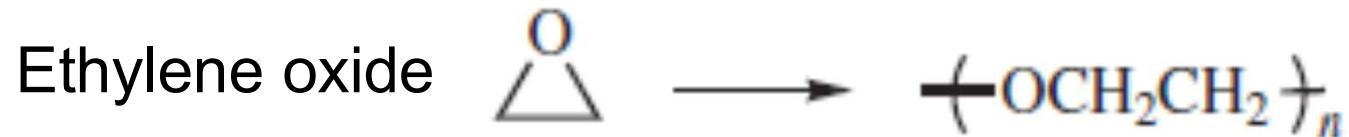
RING-OPENING POLYMERIZATION

TRÙNG HỢP MỞ VÒNG

(ROP)

Vòng căng : 3,4, 7, 8

Vòng bền : 5, 6



Trùng hợp cation

- Monome tấn công ion oxonium:



Z : O, NH, Si-O, CO-O, và CO-NH trong eter, amin, siloxan, ester, amide.

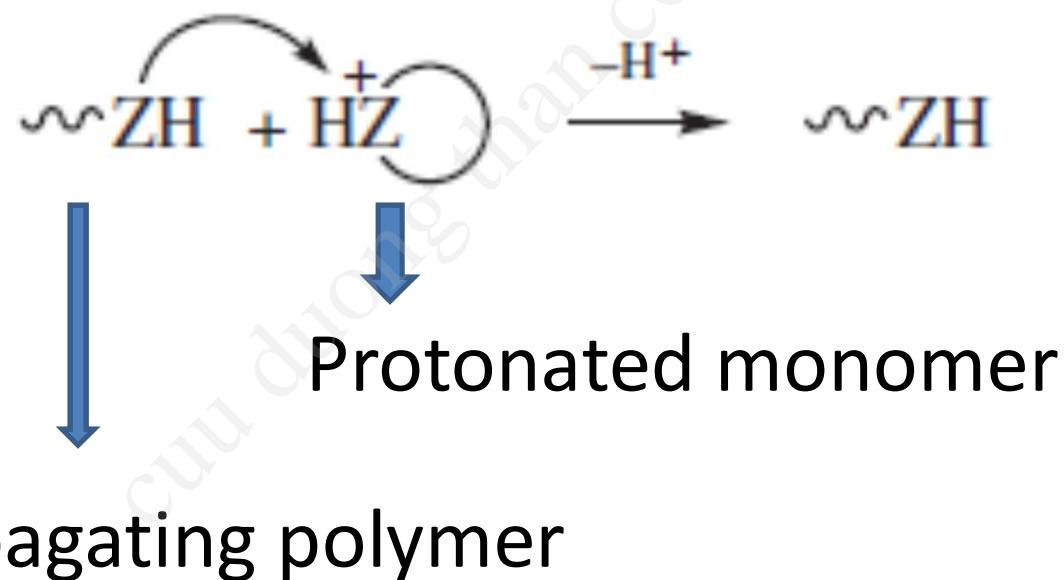
Trùng hợp anion

- Tâm anion tấn công monome:



Z⁻: tâm anion (alkoxid, carboxylate, ...)

Trùng hợp cation với monome hoạt hóa



ROP

- Hằng số tốc độ của phản ứng mở vòng tương tự trùng hợp bậc, do đó thấp hơn quá trình trùng hợp monome C=C.
- Mn phụ thuộc độ chuyển hóa và tỉ lệ monome: chất khơi mào.
- Monome vòng hầu như không có sẵn như các monome đa chức cho phản ứng trùng hợp bậc (polyester : ROP hay diacid-diol).

CYCLIC ETER

- Oxacycloalkan: oxacyclopropan, oxacyclobutan, oxacyclopentan, oxacyclohexan.

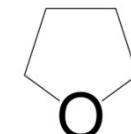
- Vòng 3: oxirane = ethylene oxide (epoxide)



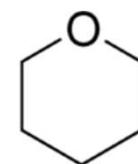
- Vòng 4: oxetane = trimethylene oxide



- Vòng 5: oxolane = tetrahydrofuran



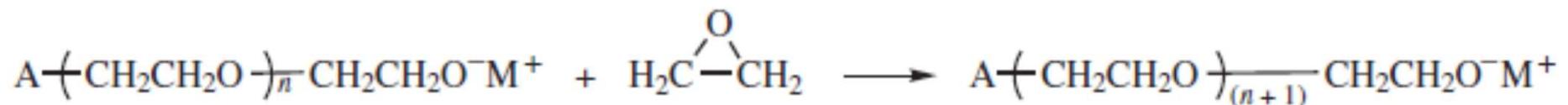
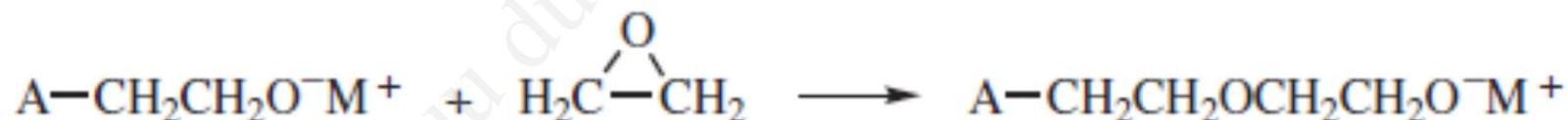
- Vòng 6: oxane = tetrahydropyran.



CYCLIC ETER

1. Trùng hợp anion của Epoxid

- Ethylene, propylene oxide
- CKM: metal hydroxide, alkoxide, oxide, amide, metal alkyl...



Polyethylene oxide - PEO

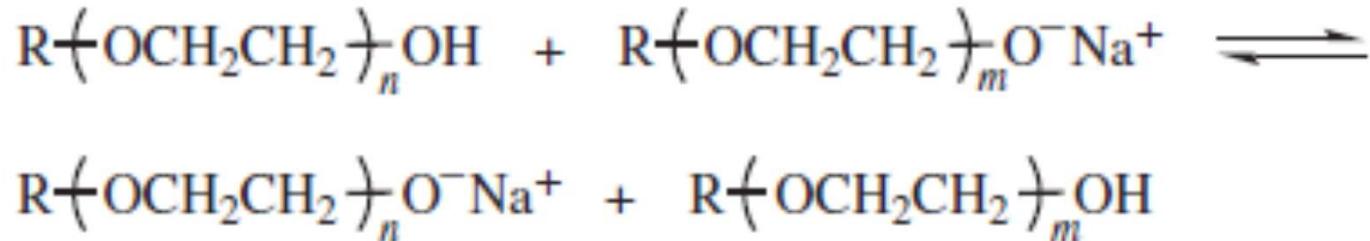
1. CYCLIC ETER

1.1. Phản ứng phụ

- **Phản ứng phụ:** khi có sự hiện diện của chất protonic, như H₂O hay alcol.
- vd : Khơi mào bằng metal alkoxides and hydroxides cần nước để hòa tan tạo hệ đồng thể.



Polymeric alcohol and other propagating chains:



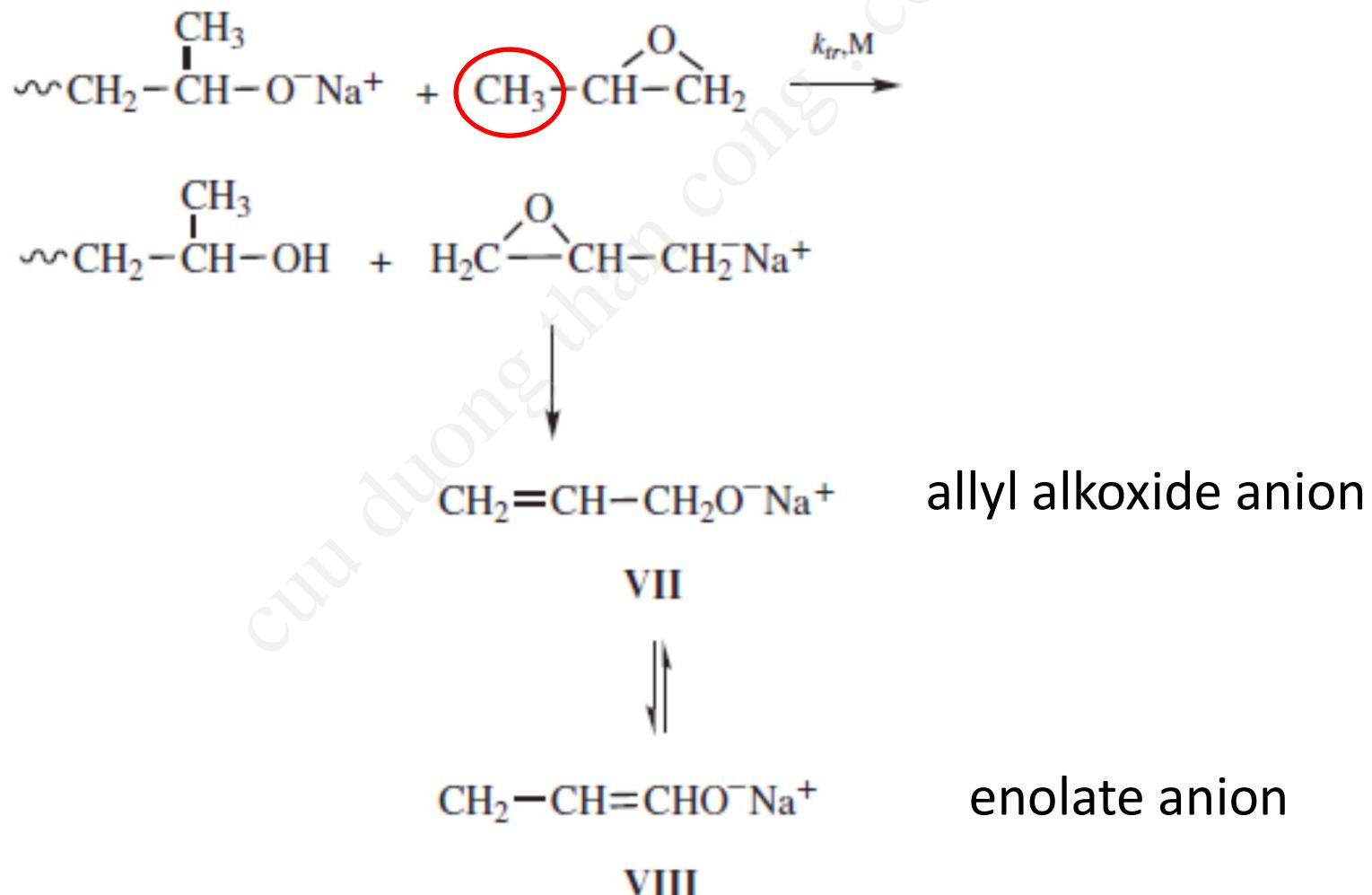
CYCLIC ETER

- Nếu tính acid của alcol và polymere alcol như nhau: Mn giảm, tốc độ phản ứng không đổi, MWD tăng.
- Nếu tính acid của alcol mạnh hơn tính acid của polymere alcol: tốc độ phản ứng giảm, MWD tăng.
- Nếu tính acid của alcol yếu hơn tính acid của polymere alcol: tốc độ phản ứng không đổi, MWD tăng cuối phản ứng.

CYCLIC ETER

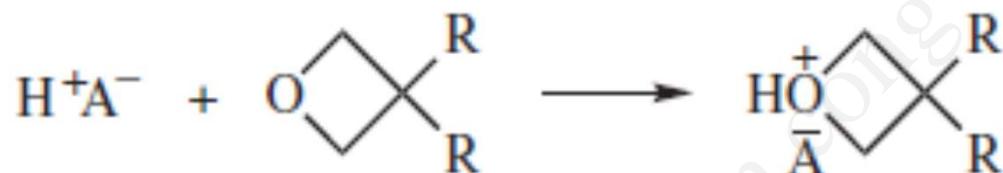
1.3. Truyền mạch cho monome

- Nhóm methyl:

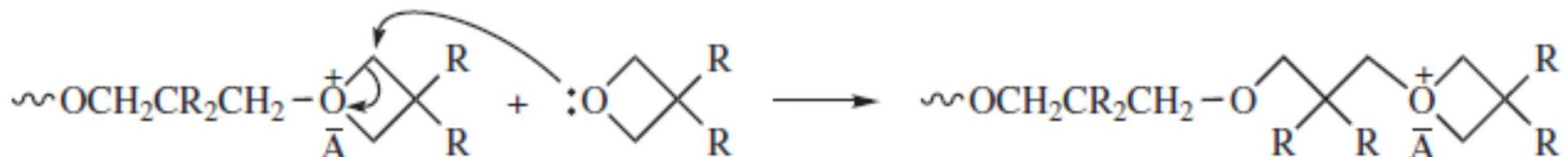


2. Trùng hợp cation

- Acid HA mạnh như trifluoroacetic, fluorosulfonic, ... phản ứng với monome tạo ion oxonium nhị cấp.



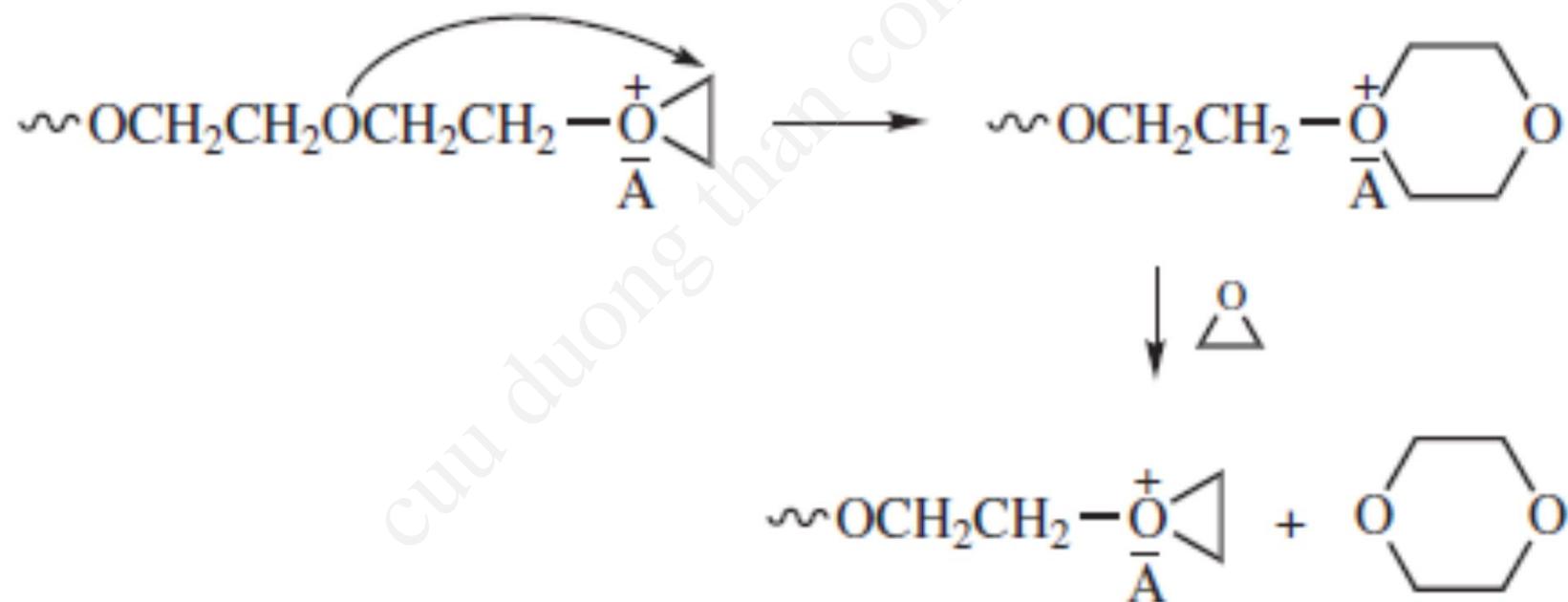
- Tiếp tục phản ứng tạo ion oxonium tam cấp:



CYCLIC ETER

2. Trùng hợp cation

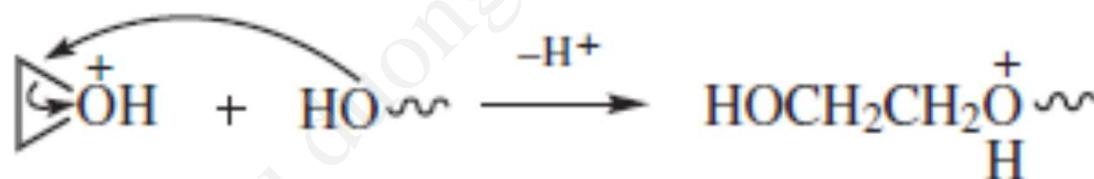
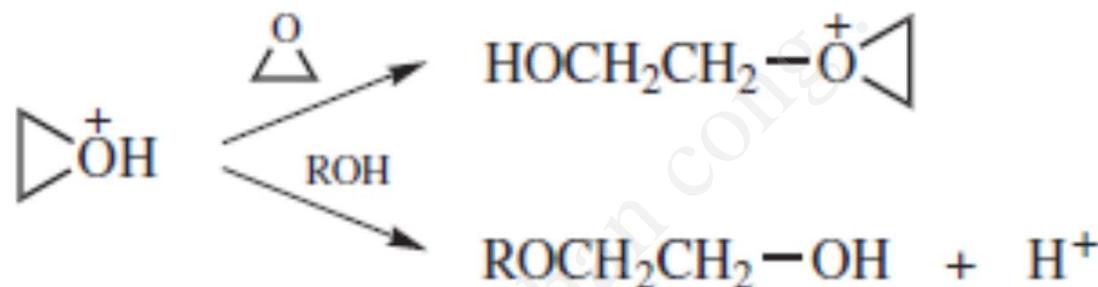
- Truyền mạch:



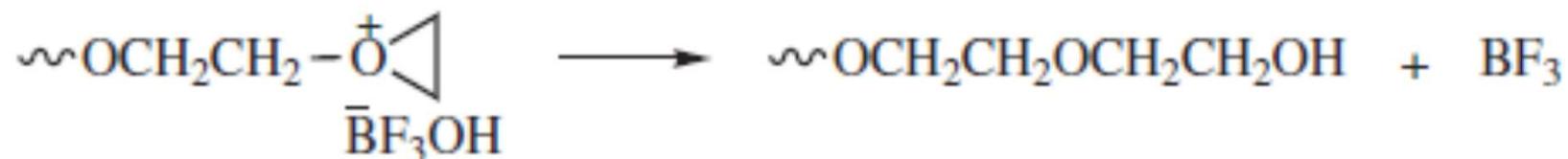
CYCLIC ETER

2. Trùng hợp cation

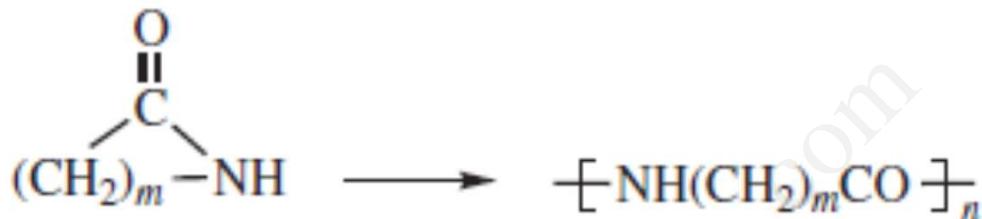
- Monome hoạt hóa:



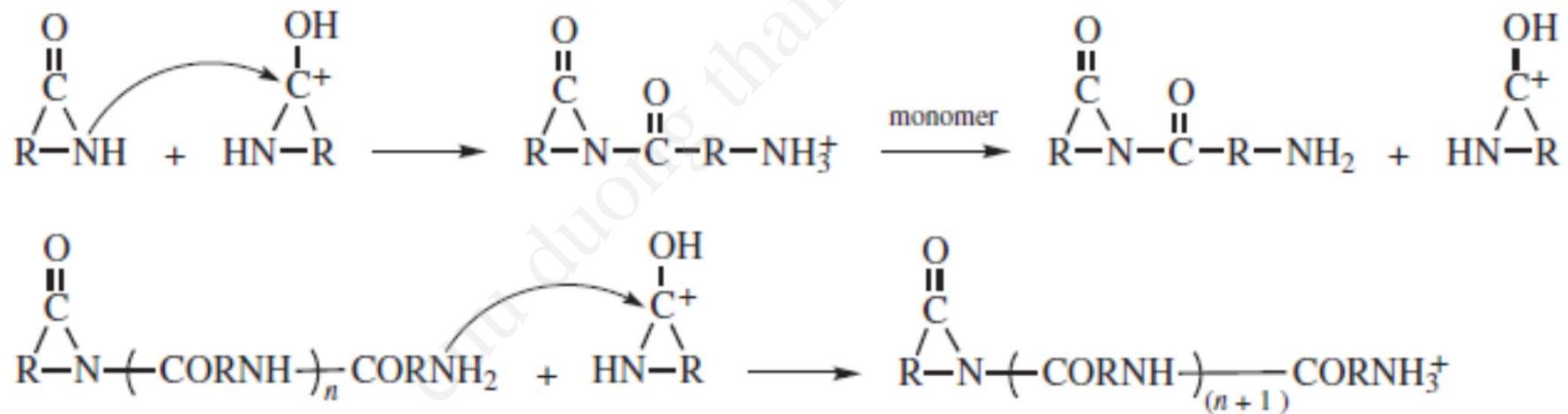
- Tắt mạch:



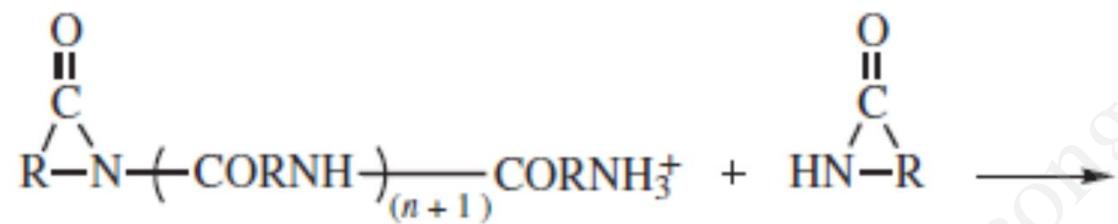
LACTAM (cyclic amide)



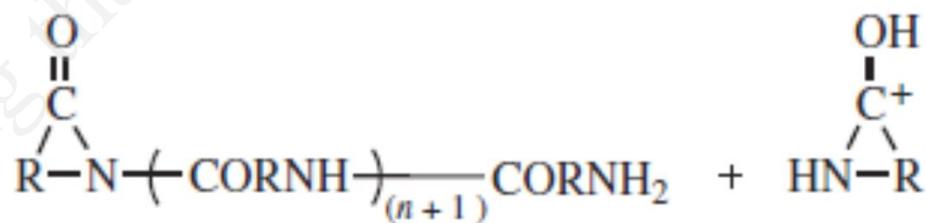
- 1. Trùng hợp cation



LACTAM (cyclic amide)

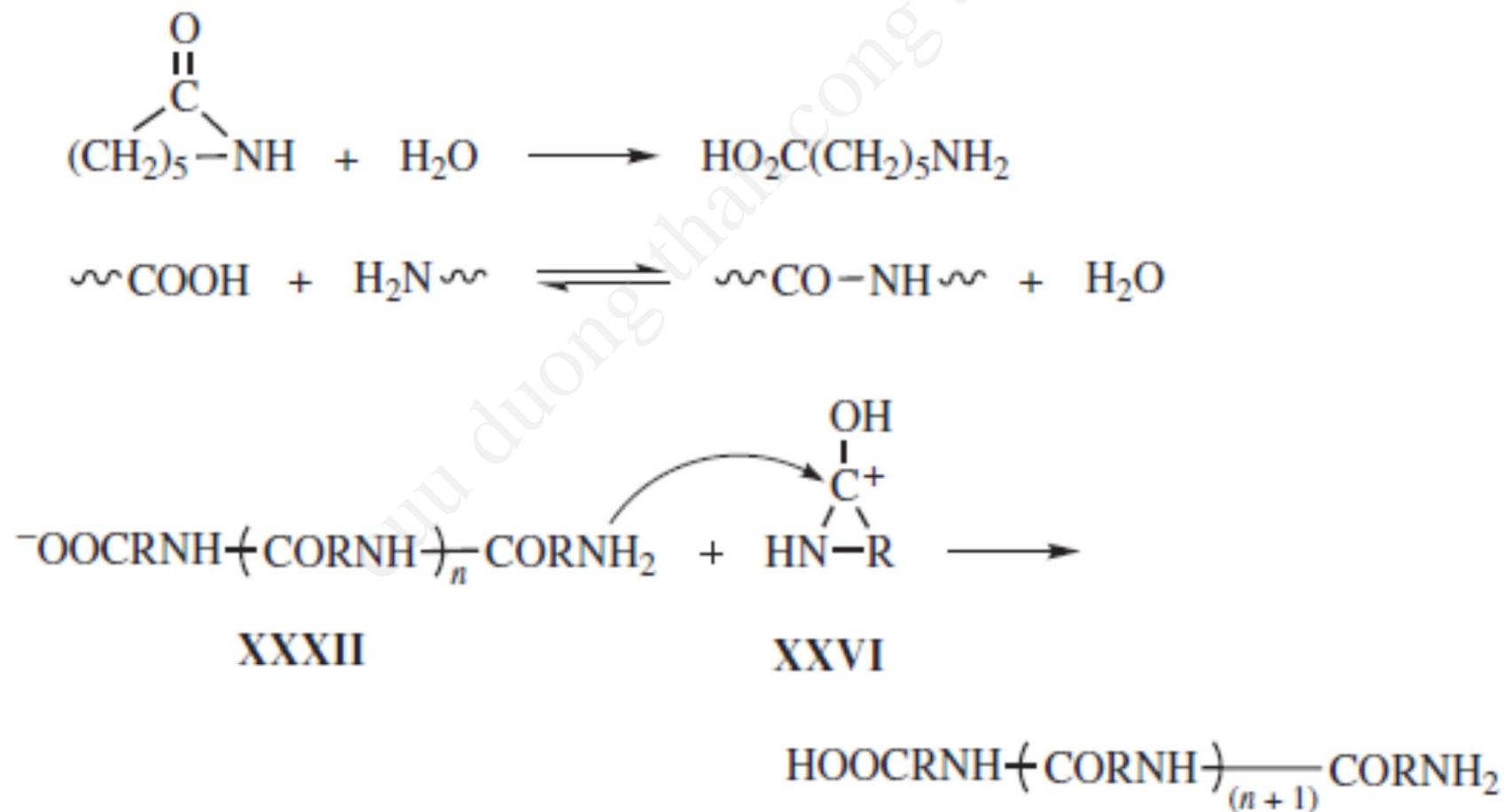


XXVIII



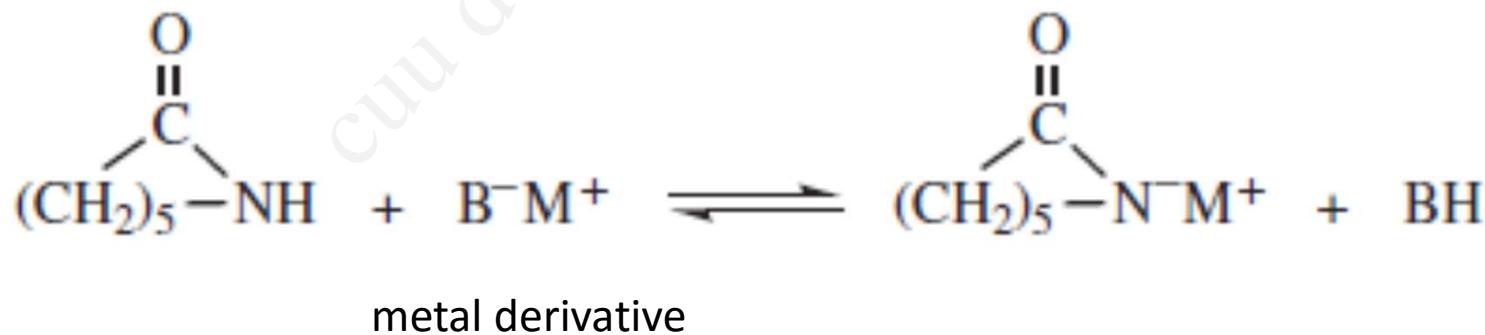
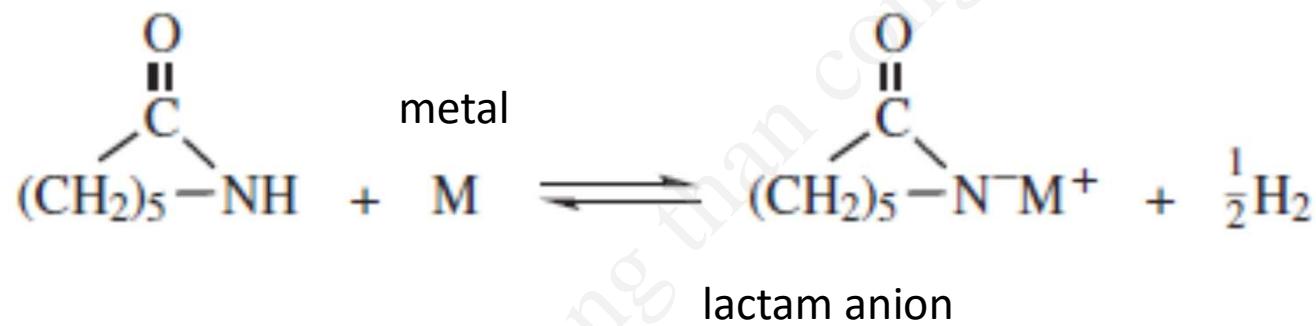
LACTAM (cyclic amide)

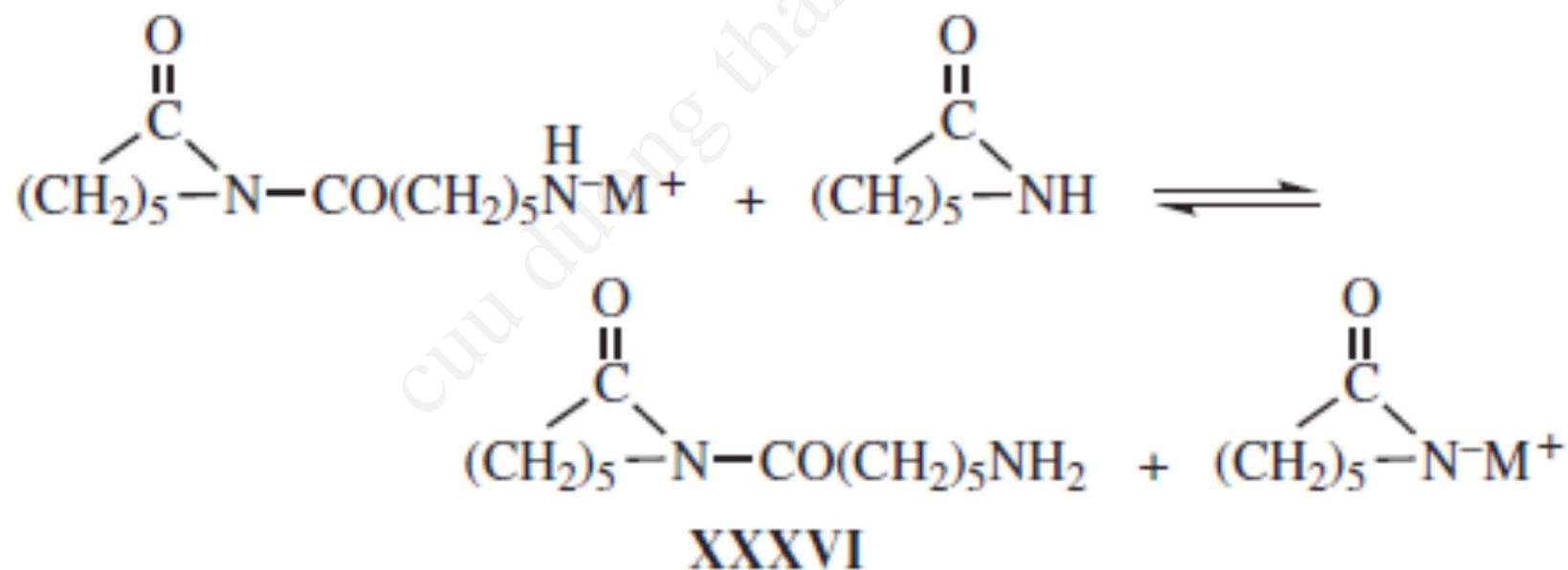
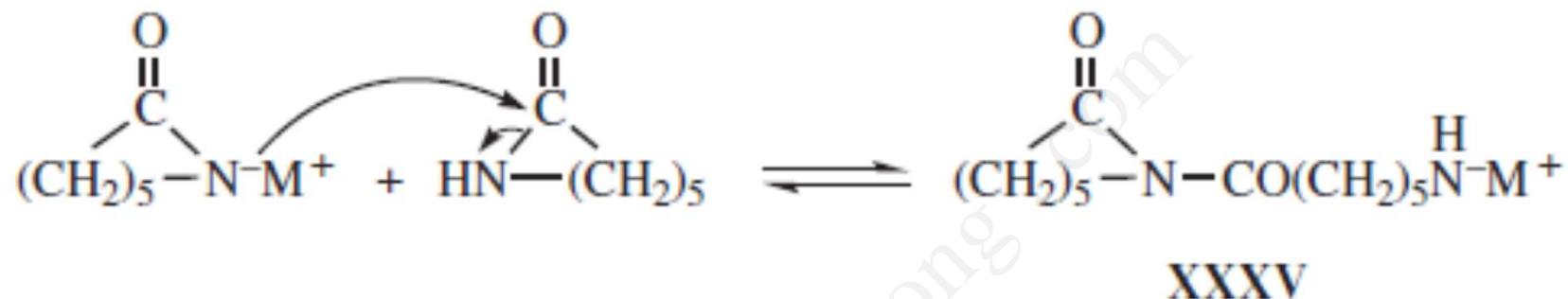
- 2. Polyme hóa Hydrolytic (trường hợp đặc biệt của Cation)

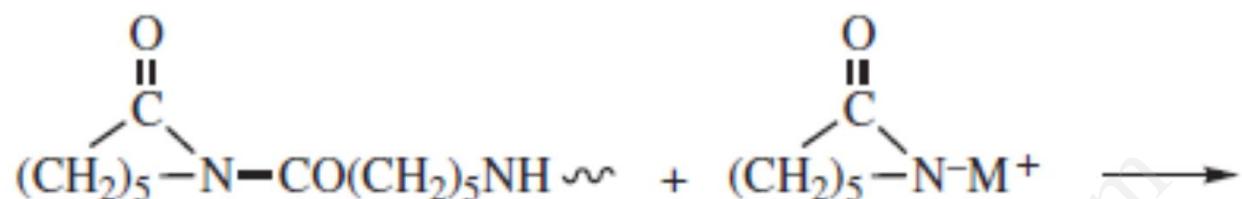


LACTAM (cyclic amide)

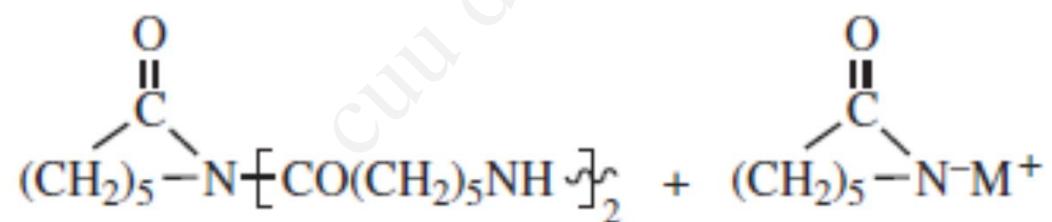
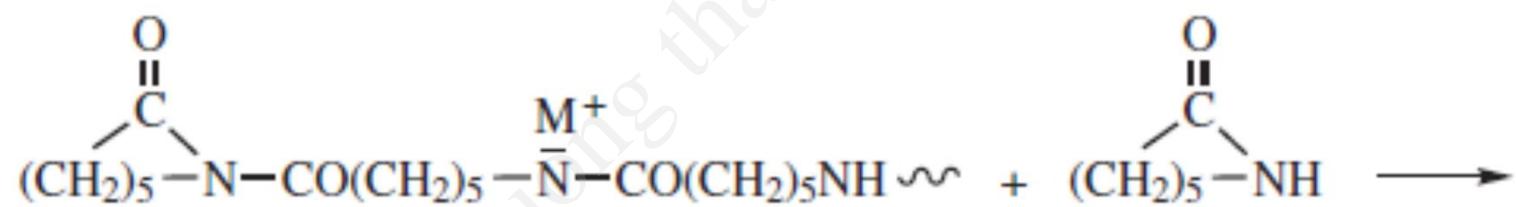
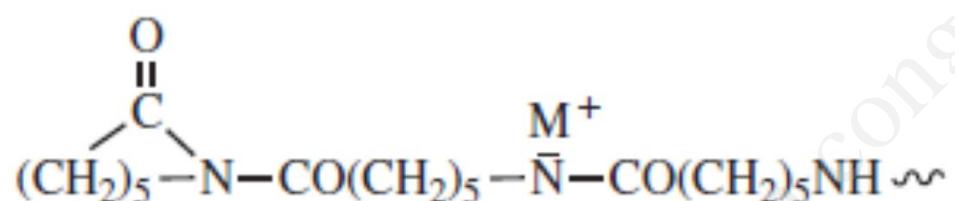
- 3. Trùng hợp anion





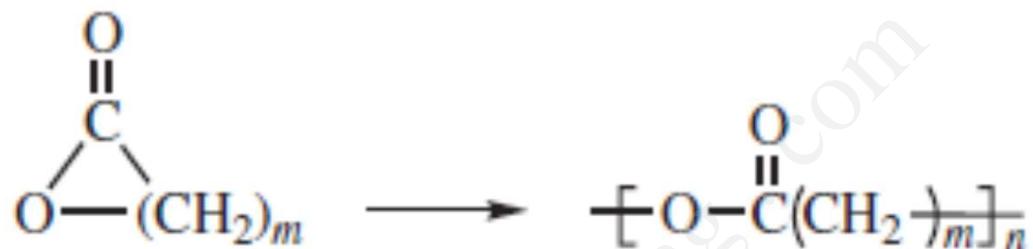


XXXVII

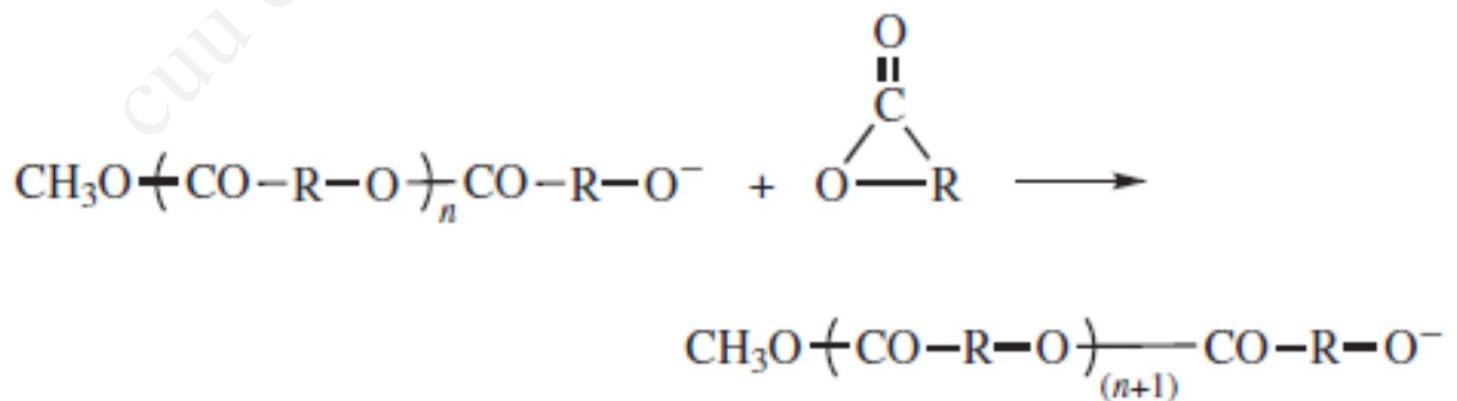


XXXVIII

LACTONE (cyclic ester)

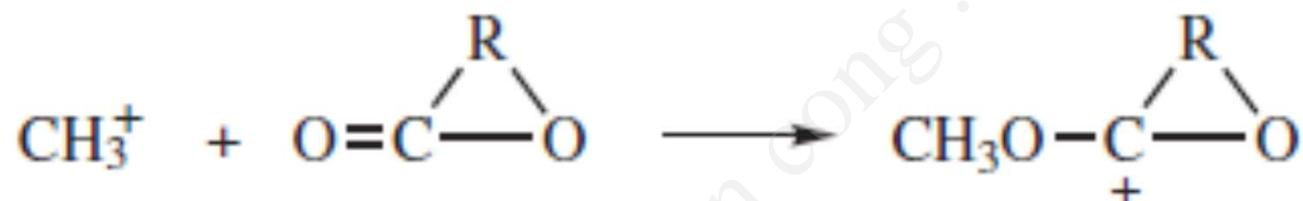


- 1. Trùng hợp anion



LACTONE (cyclic ester)

- 2. Cationic Polymerization



XLVIII

